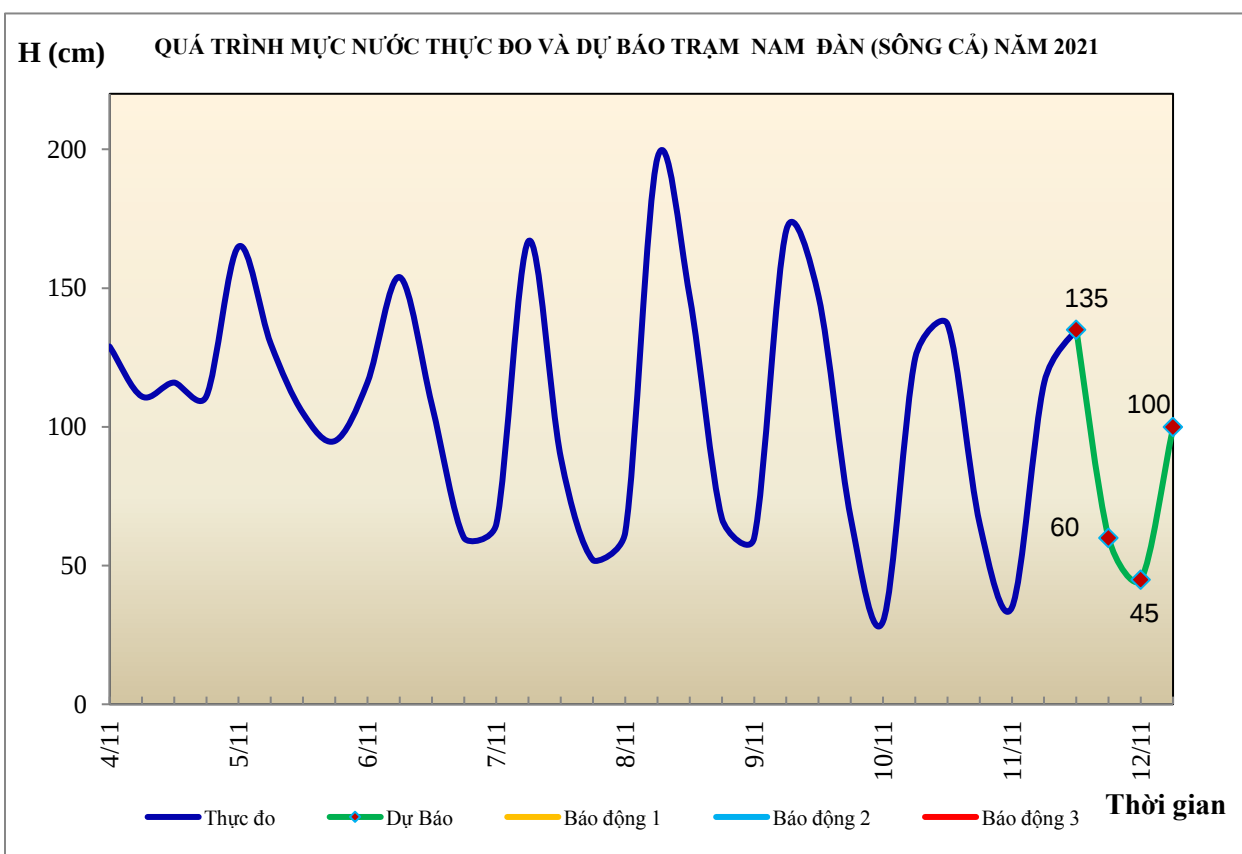


Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2021

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG TRUNG BỘ, TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ

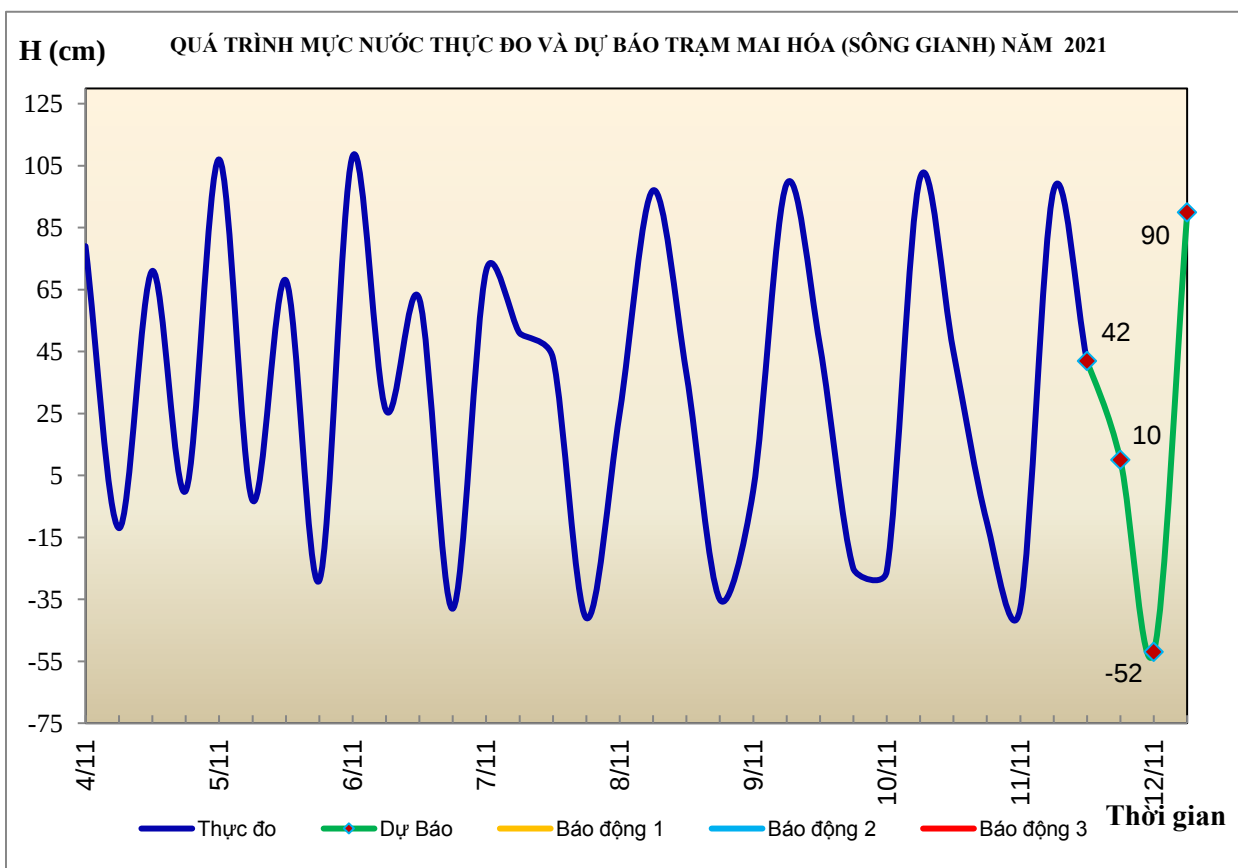
1. Khu vực Bắc Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
1.1. Sông Bưởi: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
1.2. Sông Mã: Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Giàng dao động theo triều
1.3. Sông Chu: Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa	Mức nước sông Chu dao động theo điều tiết hồ chứa
1.4. Sông Cả: Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều	Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu biến đổi theo triều
1.5. Sông La: Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều	Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La biến đổi theo triều.



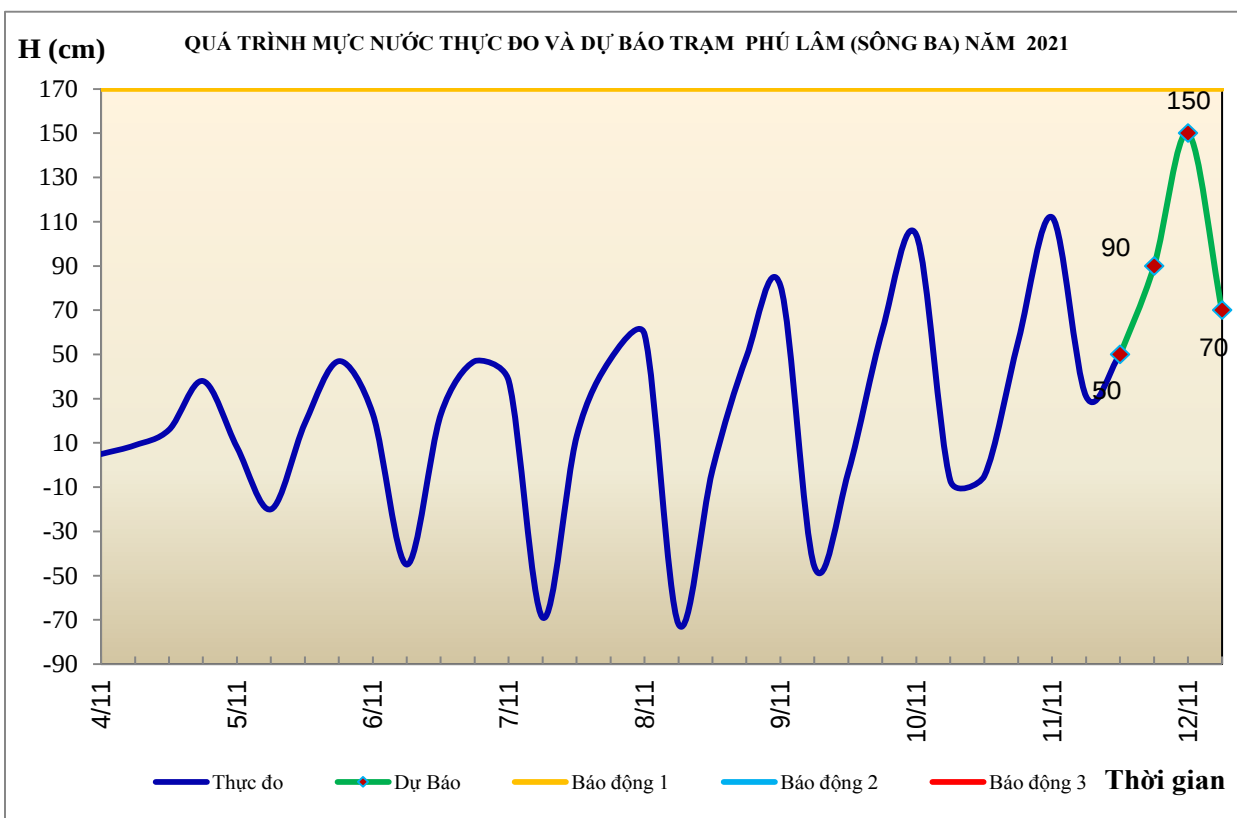
2. Khu vực Trung Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
2.1. Sông Gianh: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm.
2.2. Sông Hương: Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.	Mức nước dao động theo điều tiết hồ chứa.
2.3. Sông Vu Gia-Thu Bồn: Mức nước thượng, trung lưu sông Thu Bồn có dao động, hạ lưu và các sông Vu Gia xuống chậm	Mức nước biến đổi chậm.
2.4. Sông Trà Khúc: Mức nước trên sông đang xuống chậm.	Mức nước trên sông tiếp tục xuống chậm.
2.5. Các sông khác: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm
Cảnh báo: Từ ngày mai (12/11) đến ngày 15/11, trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên các sông ở Thừa Thiên Huế có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2; các sông ở Quảng Nam, Quảng Ngãi lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi.	



3. Khu vực Nam Trung Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
3.1. Sông Kôn: Mức nước đang xuống	Mức nước có dao động, sau sẽ lên
3.2. Sông Ba: Mức nước trên thượng lưu đang xuống, hạ lưu dao động theo điều tiết của thủy điện và thủy triều.	Mức nước thượng trung lưu xuống chậm, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.
3.3. Sông Cái Nha Trang: Mức nước đang lên	Mức nước tiếp tục lên, sau có dao động ở mức BĐ1-BĐ2
3.4. Các sông khác: Mức nước các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa có dao động	Mức nước trên các sông ở Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa có dao động
Cảnh báo: Từ nay (11/11) đến 15/11, trên các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa xuất hiện một đợt lũ. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Ba (Phú Yên), sông Cái Nha Trang (Khánh Hòa) lên mức BĐ1-BĐ2, các sông khác lên mức BĐ2-BĐ3, có sông trên BĐ3. Nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở vùng núi, ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Bình Định đến Khánh Hòa.	

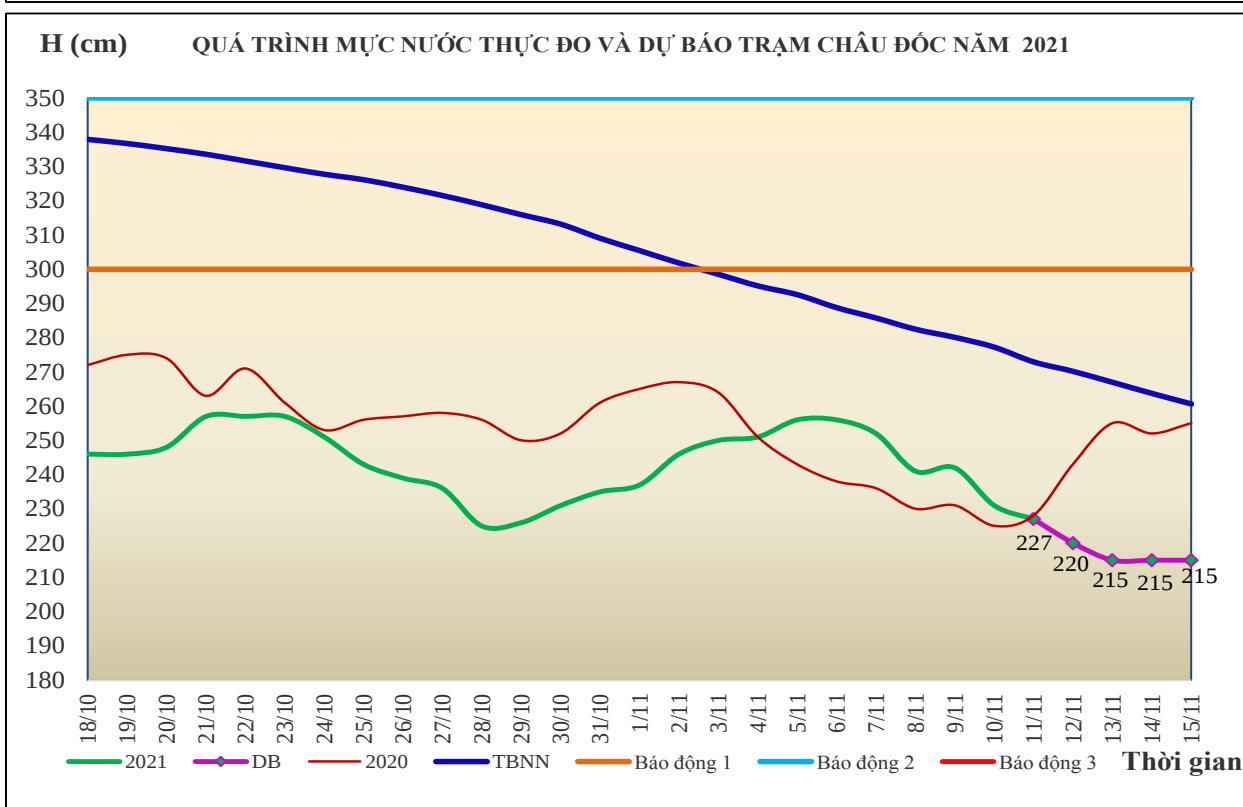
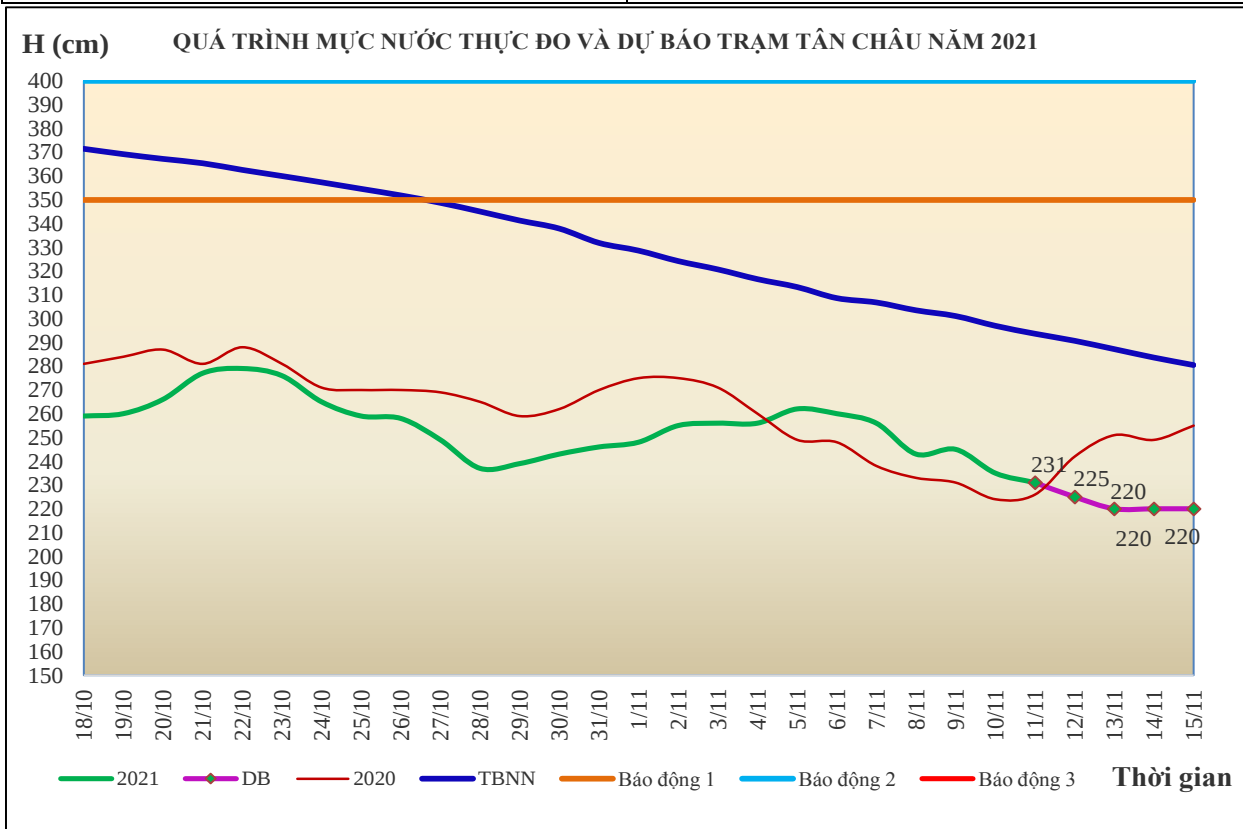


4. Khu vực Tây Nguyên

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo 24 giờ tới
4.1. Sông Sê San: Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa.	Mức nước các sông dao động theo điều tiết của hồ chứa.
4.2. Sông Srêpôk: Mức nước trên sông Krông Ana đang lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa.	Mức nước sông Krông Ana tiếp tục lên. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết hồ chứa.
4.3. Các sông khác: Mức nước các sông biến đổi chậm	Mức nước các sông biến đổi chậm

5. Khu vực Nam Bộ

Tóm tắt tình hình 24 giờ qua	Dự báo
5.1. Sông Cữu Long: Mức nước đầu nguồn sông Cữu Long đang xuống theo triều. Mức nước cao nhất ngày 10/11 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,35m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,31m.	Mức nước đầu nguồn sông Cữu Long tiếp tục xuống theo triều. Đến ngày 15/11 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,20m; tại Châu Đốc ở mức 2,15m.
5.2. Sông Đồng Nai: Mức nước biến đổi chậm	Mức nước biến đổi chậm



6. Bảng mực nước thực đo và dự báo

6.1. Khu vực Trung Bộ

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)							
		13h-10/11	19h-10/11	1h-11/11	7h-11/11	13h-11/11		19h-11/11		1h-12/11		7h-12/11	
Mã	Giàng	116	-18	-65	175	105	↓	5	↓	-65	↓	155	↑
Cả	Nam Đàn	137	65	35	116	135	↑	60	↓	45	↓	100	↑
La	Linh Cẩm	116	15	-61	124	95	↓	20	↓	-55	↓	115	↑
Gianh	Mai Hóa	45	-10	-38	97	42	↓	10	↓	-52	↓	90	↑
Hương	Kim Long	46	54	44	54	52	↓	55	↑	60	↑	62	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	44	78	105	72	48	↓	70	↑	98	↑	68	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	285	272	250	236	224	↓	215	↓	210	↓	200	↓
Kôn	Thanh Hòa	673	660	649	642	635	↓	630	↓	650	↑	680	↑
Ba	Phú Lâm	-5	56	112	31	50	↑	90	↑	150	↑	70	↓
Đăkbla	Kon Tum	51599	51587	51606	51594	51600	↑	51580	↓	51605	↑	51590	↓
Krông Ana	Giang Sơn	41894	41910	41922	41939	41947	↑	41955	↑	41961	↑	41966	↑
Đồng Nai	Tà Lài	11151	11149	11144	11138	11130	↓	11135	↑	11145	↑	11130	↓

6.2. Khu vực Nam Bộ

Sông	Trạm	Mực nước cao nhất ngày (cm)					
		Thực đo		Dự báo			
		10/11	11/11	12/11	13/11	14/11	15/11
Sông Tiền	Tân Châu	235 ↓	231 ↓	225 ↓	220 ↓	220 →	220 →
Sông Hậu	Châu Đốc	231 ↑	227 ↓	220 ↓	215 ↓	215 →	215 →

Tin phát lúc: 10h30'

Duyệt bản tin: Chu Ngọc Thắng

**PHÒNG DỰ BÁO THỦY VĂN TRUNG BỘ,
TÂY NGUYÊN VÀ NAM BỘ**

Dự báo viên: Huệ, Trang, Tùng, Vân, Trang